

RA MẮT HỒI KÝ CHIẾN TRƯỜNG TẠI DFW

Nam Giao, TL

RA MẮT "MỘT THỜI ÁO TRẬN" CỦA ĐỖ VĂN PHÚC và BÓNG ĐÊM & SÚ MẠNG CỦA BIỆT HẢI

Khí hậu Texas năm nay nóng lạnh bất thường hơn mấy năm trước. Đúng không? Câu trả lời dễ ợt: “Ở xứ này lâu năm mới cảm nhận được điều đó. Mới vào đông mà nhiệt độ lên xuống như chong chóng. Buổi sáng hàn độ 30 F, nhưng xế trưa, có thể vọt lên 70 độ F như chơi.” Sáng sớm leo lên xe đi làm là phải bật máy sưởi. Chiều về, đôi khi lại mở máy lạnh cũng là chuyện thường. Thời khí bất thường như thế thì trẻ già bệnh lên bệnh xuống liên miên là phải!

Sáng Chủ Nhật, 9-1-2011, như lời tiên đoán thời tiết của các đài TV, trời Arlington, Texas đang trong xanh bỗng dưng âm u như giận hờn ai đó. Qua cửa sổ, nhìn ra vườn, bất ngờ tuyết rơi. Ban đầu những hạt tuyết rơi nhẹ nhẹ, lốm đốm như mưa phùn xứ Huế, nhưng càng lúc càng nặng hạt hơn, giống y như những tảng băng gòn đổ ập trên sân cỏ, trên mái nhà hàng xóm, phút chốc đã trở thành một màu trắng xóa lung linh tuyệt đẹp.

Đang suy nghĩ đến buổi ra mắt sách tại Trụ Sở Cộng Đồng Dallas chiều nay thì ông bạn già oang oang qua điện thoại:

- Tuyết cứ rơi nặng như thế này thì e... khó mà có người đi tham dự!
- Người ta đội đường từ Houston, Austin tới để gặp chiến hữu, đồng hương DFW, dù có bão tới nơi chúng ta cũng phải đi chờ ông. Khí hậu ở đây là thế đấy! Tuyết rơi vài giờ là ngưng ngay! Chỉ sợ hàn độ kéo xuống thấp, mưa rơi làm đông đá, chứ bây giờ mới khoảng 36 độ, có gì mà phải lo!
- Mấy giờ bạn tới đón tôi?
- Đang có chút việc trên trang web. Cứ pha sẵn một ly café nóng, rồi tôi tới đón bạn già vào lúc 12:30 trưa.
- Ráng đi sớm một chút vì đường càng lúc là trơn trượt đó nghen.
- Đừng lo ông ui! Có anh hùng xa lộ đây mà!

Chúng tôi lên xa lộ I-30, lưu thông bị chậm lại vì tuyết rơi khá nặng. Quạt nước vẫn hùng dũng lùa những mảng tuyết trắng trên kính xe không ngớt. Ông bạn già vẫn chưa tin vào tay lái của tôi: “Cẩn thận nghe ông!”. “Vâng! Ngày xưa ông đi lính băng rừng lội suối, đối đầu với địch quân hàng ngày, rồi ở tù gần 10 năm khốn khổ, sao bây giờ nhát quá vậy?”. “Ừa, ngày xưa còn trai tráng thì khác. Bây giờ gần thất thập rồi, cái gì cũng khựng lại theo lẽ bình thường của con người... Cho nên mình cần thận trọng hơn, chứ không phải sợ!” “Bạn già nói đúng, chỉ giỡn cho vui vậy thôi”.

Chúng tôi lại chuyển đề tài qua tình hình quê hương đất nước trong những ngày đầu năm dương lịch 2011. Nào chuyện đại hội 11 của đảng CSVN sắp khai mạc, lại trò lừa bịp mị dân! Ông bạn già tiên đoán đám chóp bu CSVN sẽ mạt vận theo kinh dịch vì sao quả tạ sẽ ứng chiếu trong năm nay; nghĩa là bạo chúa gieo nhân, sẽ gặp quả. Xoay qua lời kêu gọi toàn dân nổi dậy đòi tự do dân chủ, đa đảng của LM Nguyễn Văn Lý, chúng tôi tin rằng đã đến lúc người dân phải đứng dậy vì giai cấp thống trị quá bạo tàn trong hơn 35 qua. Đây là một tuyệt chiêu của cha Lý.

Chưa bàn chuyện nước non tới nơi tới chốn thì đã đến trụ sở Cộng Đồng Dallas.

Chúng tôi vô cùng ngạc nhiên và khâm phục vì các chiến hữu và đồng hương đã có mặt rất đông, trên

dưới 100 người. Đúng là “bất chấp bão tuyết có kéo qua đây”. Hội trường rộn ràng với những lời chào hỏi, tay bắt mặt mừng rất thân tình.

Trên bục thuyết trình, MC Nguyễn Phi Hùng ngỏ lời chào mừng quan khách, chiến hữu đồng hương và giới truyền thông đã không quản ngại khó khăn vì trận mưa tuyết bất ngờ ập tới DFW hôm nay; đồng thời ông lướt sơ qua chương trình ra mắt hai tác phẩm: “Một Thời Áo Trắng” của nhà văn Đỗ Văn Phúc và “Bóng Đêm & Sứ Mạng” của Nha Kỹ Thuật - Biệt Hải.

Sau lễ chào cờ, mặc niệm, ông Phan Văn Phúc, đại diện ban tổ chức, nối tiếp chương trình bằng lời cảm ơn nồng hậu đến tất cả quý vị đại diện hội đoàn, truyền thông v.v... Và MC giới thiệu quan khách, đại diện cộng đồng, hội đoàn và báo chí, truyền thanh tham dự: Truyền hình SBTN; Radio 890am, Tạp chí Thế Giới Mới và BNS Sóng Thần (VA).

Sau đây là chương trình giới thiệu tác giả và tác phẩm “Bóng Đêm & Sứ Mạng”.

BK NGUYỄN CHÂU THAY MẶT BBT

1) Biệt Hải Nguyễn Châu, đại diện của nhiều tác giả trong cuốn “Bóng Đêm & Sứ Mạng” (BD&SM), nói trước cử tọa. “Tôi, Nguyễn Châu, Biệt Hải thuộc Sở Phòng vệ Duyên Hải, Nha Kỹ Thuật, xin được thay mặt cho ban biên tập của BD&SM trân trọng kính chào và cảm ơn quý vị đã cho chúng tôi cơ hội để chia sẻ những cảm nghĩ cùng quý vị...”



Ông Châu giải thích tại sao tác phẩm mang tên là BD&SM, bởi vì hầu hết những hoạt động trong lòng đất địch của Biệt Hải xảy ra vào ban đêm. Ông cũng trình bày lý do tại sao ông gia nhập Biệt Hải: “Sau năm 54, chia đôi đất nước, tôi theo gia đình di cư vào nam tìm tự do. Với hy vọng sẽ đóng góp hữu hiệu vào việc ngăn chặn làn sóng đỏ đang xâm lăng miền Nam, năm 1963 tôi tình nguyện gia nhập Biệt Hải để có cơ hội trở lại nơi chôn nhau cắt rốn nhằm hoạt động trong lòng địch”.

Ông cũng trình bày lý do vì sao tác phẩm BD&SM ra đời: “Sau khi miền Nam sụp đổ, hầu hết anh em Biệt Hải đều bị tù đầy như hàng trăm ngàn quân cán chính khác. Lực lượng Biệt Hải cũng được một số tác giả nhắc tới qua các tư liệu, nhưng tôi nghĩ rằng chỉ có người trong cuộc, tức là chính các chiến hữu Biệt Hải, qua những hoạt động trên đất địch, mới rõ vấn đề nhất. Vì vậy, nhờ một số tài liệu mật được giải mã nên anh em chúng tôi mới gom góp lại để hình thành cuốn BD&SM. Hy vọng nó sẽ đóng góp vào trang bi hùng sử của QLVNCH, và nhất là cho thế hệ mai sau hiểu về sự hy sinh của cha ông”.

BẢO VINH ĐỌC SÁCH

2) Trong phần giới thiệu tác phẩm, một cách khiêm nhường “đọc sách”, cháu Bảo Vinh đã làm cho cử tọa ngạc nhiên và cảm động qua lối trình bày bằng cảm xúc, nhất là Việt ngữ của em rất lưu loát dù khi

đến Hoa Kỳ chỉ mới 2 tuổi. Xin được ghi lại 2 đoạn ngắn của em trong bài điểm sách rất súc tích, qua băng nhựa:

“Kính thưa quý bậc trưởng thượng, quý bác, cô chú... Chúng ta thường biết đến những binh chủng khét tiếng của QLVNCH làm bộ đội Bắc Việt khiếp sợ. Các chiến sĩ oai hùng ấy chiến đấu theo định nghĩa của chiến tranh quy ước. Nhưng có một lực lượng trực thuộc - Nha Kỹ Thuật hoạt động và tác chiến ”bất quy ước” nhằm đánh phá các mục tiêu và chu toàn sứ mạng trong bóng đêm.

“Bóng Đêm và Sứ Mạng,” tác phẩm giới thiệu trong ngày hôm nay, dài 600 trang, đã mang đến cho tâm tư con nhiều lần bồi hồi, xúc động, lẫn tự hào vì các bác, các chú thuộc Nha Kỹ Thuật - Sở Phòng Vệ Duyên Hải - Biệt Hải. Đối chiếu với bao nhiêu tài liệu đã đọc qua, thì đề tài mang đến cho cận sử của người Việt lưu vong chúng ta một chất liệu rất quý báu, cộng với Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ, đã bạch hóa khai mật những gì giúp hình thành tác phẩm, đối chiếu với những dữ kiện viết sai lầm về cuộc chiến đã qua.

“Bóng Đêm và Sứ Mạng là một điểm son trong quân sử Việt Nam Cộng Hòa dành cho “những anh hùng không tên tuổi, nhưng đầy đức độ và lòng nhân:

“Tóm lại, trong cuộc chiến, kẻ thắng người bại là lẽ đương nhiên. Nhưng lòng nhân đạo người lính Việt Nam Cộng Hòa nói chung và chiến sĩ Hải Kích, Biệt Hải nói riêng, luôn luôn biết tôn trọng sinh mạng cũng như biết cách đối xử với tất cả dân chúng ở ngoài miền Bắc hoặc tại miền Nam trong mọi hoàn cảnh, kể cả lúc bị bao vây nguy khốn. Mà chắc chắn tất cả cán binh bộ đội Bắc Việt và các cấp lãnh đạo cao cấp dưới chế độ Xã Hội Chủ Nghĩa của Cộng Sản, xưa và nay, không thể nào có được.” (tr. 89)

Và em Bảo Vinh kết thúc với một tràng pháo tay thật dài của các chú bác như sau: “Xin kết thúc bằng một trích đoạn từ cuốn hồi ký của Thống Tướng William C. Westmoreland, ông gửi lời tâm huyết đến các chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa”:

“Chúng ta không thua tại Việt Nam, nhưng chúng ta đã không giữ đúng lời cam kết đối với Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Thay mặt cho quân đội Hoa Kỳ, tôi xin lỗi các bạn cựu quân nhân thuộc quân lực Miền Nam Việt Nam vì chúng tôi đã bỏ rơi các bạn.”

ÔNG PHAN VĂN PHÚC

3) Phần giới thiệu tác giả Đỗ Văn Phúc, ông Phan Văn Phúc đã lướt sơ qua như sau: Nhà văn Đỗ Văn Phúc tốt nghiệp khóa 1 Đại học Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt, Cử nhân chính trị Đại Học Vạn Hạnh; kỹ sư điện tử Đại Học Austin, TX (1998), Cao Học Quản Trị Công Nghiệp, Đại học Quốc Gia Colorado (2001).

Về binh nghiệp, sau khi tốt nghiệp CTCT, ông về phục vụ tại ĐĐ 5 Bộ Binh (1969-1971) và ĐĐ 2 Không Quân (1972-74).

Sau 1975, ông bị tù 10 năm, qua các trại Long Khánh, Suối Máu, Hàm Tân và Xuân Phước. Đến Hoa Kỳ trong danh sách đầu tiên của chương trình định cư Tù Nhân Chính Trị Việt Nam.

Về hoạt động chính trị, ông là người rất hăng say, bộc trực, ngay thẳng, nhất là trong lãnh vực chống cộng, chống Việt gian... Đó cũng chính là lý do mà người ta đang tìm mọi cách để kiện ông trong một vụ án... tại Austin, Texas.

GS ĐÀM TRUNG PHÁP

4) Phần điểm sách “Một thời áo trận” do Giáo sư Đàm Trung Pháp đảm trách

Tôi là người thích đọc hồi ký người khác để cùng với họ đi tìm lại những thời gian đã mất. Qua những

hồi ký đó, như của các tác giả Trần Trọng Kim, Nguyễn Hiến Lê, Đinh Hùng, Nguyễn Sa, Nguyễn Đình Hòa, vân vân, tôi đã biết thêm được nhiều điều lý thú và bổ ích trong các lãnh vực xã hội, văn học và giáo dục của người dân Việt chúng ta. MỘT THỜI ÁO TRẬN của tác giả Đỗ Văn Phúc là cuốn hồi ký về chiến trường đầu tiên tôi vừa đọc xong.

Trước hết, tôi mến sự thành thật mà tác giả đã tâm sự trong những trang đầu tiên của cuốn sách: “Hồi ký là để ghi lại những câu chuyện xảy ra trong quá khứ đáng nhớ trong đời mình ... Người ta không hư cấu trong các hồi ký, nhưng có thể điểm thêm vài nét đan thanh cho câu chuyện tăng phần hấp dẫn đậm đà ... Người đời thường nói xấu che, tốt khoe. Chỉ có những nhân vật thật đặc biệt mới đem cái xấu của mình ra cho thiên hạ thấy. Tác giả tập hồi ký Một Thời Áo Trận cũng là một người bình thường như muôn vạn người khác. Vì vậy xin quý độc giả đọc sách với một tấm lòng bao dung ... và không cho rằng tác giả tự phô trương mình qua những trang giấy.” Đọc xong cuốn sách, tôi thấy những lời tâm sự của ông hoàn toàn khả tín. Tôi cũng thấy như thể ông đã nói dùm tôi với các độc giả tương lai của tôi, vì tôi đang viết một hồi ký để ghi lại kinh nghiệm làm giáo dục của tôi tại quê nhà cũng như ở hải ngoại trong hơn 40 năm qua.

Có thêm một lý do nữa, đầy cảm tính, để tôi chuộng tập hồi ký chiến trường này: tôi cũng là một chiến sĩ Bộ Binh trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, tốt nghiệp khóa 24 Trường Bộ Binh Thủ Đức năm 1967. Tôi thường nghe người ta nói Bộ Binh là hoàng tử chiến trường, vậy mà theo lời tác giả “ít sách viết về người lính bộ binh trong khi so với tỷ lệ thì quân số bộ binh gấp 10 lần quân số các binh chủng tổng trừ bị.” Và không xót thương sao được khi nghe ông tâm sự tiếp “Hầu hết các đồng đội của tác giả đã hy sinh trên chiến trường, hoặc bỏ mình trong tù, trên biển, hoặc đã qua đời vì bệnh tật già yếu”?

Qua những trang sống động ông viết về chiến trận, tôi đã được biết thêm về cuộc đời gian khổ đích thực của các chiến hữu anh dũng cùng màu cờ sắc áo của tôi tại chiến trường đẫm máu thời điểm ấy. Thú thực, cho tới nay, tuy có phục vụ tại Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn II và tại Bộ Tổng Tham Mưu QLVNCH một thời gian trước khi được biệt phái trở về dạy Anh văn tại Đại Học Sư Phạm Saigon vào cuối năm 1968, tôi vẫn mang mặc cảm của một người “lính văn phòng” chẳng biết gì về chiến trận mà số phận lại may mắn hơn quá nhiều người đồng trang lứa tuổi. Chính những gian khổ, những hy sinh của các chiến hữu của tôi ngoài chiến trường đã giữ được bình yên hậu phương để tôi ngày ngày đi dạy học cho đến tận quốc nạn 30-4-1975!

Phần chính của cuốn sách được xây dựng trên các mục hồi ký chiến trường ở những thời điểm khác nhau, khởi đi từ khoảng 1969, tức là lúc tác giả vừa tốt nghiệp Khóa 1 Đại Học Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt và được điều động ra phục vụ tại Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Ngoài ra cũng có các mục liên hệ đến thời gian sau cuộc chiến mà tác giả viết với nhiều nhiệt huyết. Các đề mục đều được viết như các chuyện ngắn, mạch lạc, và hấp dẫn. Trong tâm tình đã thổ lộ ở trên, tôi xin được chia sẻ cùng độc giả những cảm nghĩ thành thực nhất của tôi về một vài đề mục trong hồi ký MỘT THỜI ÁO TRẬN của chiến hữu Đỗ Văn Phúc.

Dưới Bóng Quân Kỳ là đề mục đề vinh danh một cách xứng đáng người chiến sĩ Việt Nam suốt từ thời lập quốc đến nay. Với một niềm hãnh diện hiển nhiên, tác giả nhắc đến những vị anh thư Trưng Trắc, Trưng Nhị, những vị anh hùng Phùng Hưng, Ngô Quyền, Đinh Tiên Hoàng, Lý Thường Kiệt. Ông cũng nói đến “một nhà quân sự lỗi lạc vừa là một nhà chiến tranh chính trị xuất chúng” Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn, cũng như anh hùng áo vải đất Lam Sơn Bình Định Vương Lê Lợi và “anh hùng thiên tài” Quang Trung Nguyễn Huệ. Trong thế hệ chúng ta, tác giả viết “Quân lực ta không chỉ anh hùng khi còn chiến đấu với vũ khí trong tay, mà còn bất khuất can trường khi thất thế. Lê văn Hưng, Nguyễn Khoa Nam, Lê Nguyên Vỹ, Trần Văn Hai và hàng trăm chiến sĩ vô danh khác đã tìm cho mình cái chết vinh quang không để lọt vào tay giặc.”

Nhớ Về Người Tư Lệnh Cũ: Cố Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu là đề mục trong đó tác giả dành cho vị tổng tư lệnh cũ này nhiều thịnh tình, mặc dù tác giả có trách ông một điều: “Đó là việc dùng người của ông thiên về cảm tính, sự trung thành hơn là dựa trên khả năng.” Qua đoạn hồi ký này, tác giả cho biết ông Thiệu là một người con chí hiếu với mẹ già. Khi thăm Căn Cứ 20 Chiến Thuật Không Quân ở Phan Rang cuối năm 1972, ông Thiệu “trao cho căn cứ một món tiền nhỏ và dí dỏm: Thường là cấp nhỏ hối lộ

cấp trên. Bây giờ thì tôi hỏi lộ các anh. Số là Tổng Thống còn bà mẹ già đang ở trong căn nhà gần bờ biển. Hàng ngày các phản lực cơ của Không Đoàn 92 Chiến Thuật cất cánh thường bay qua phía làng của Tổng Thống. Tiếng gầm rú của động cơ quá nhiều không khí yên bình của bà cụ, làm bà sợ hãi. Ông Tổng Tư Lệnh phải hỏi lộ cho thuộc cấp để yêu cầu bay chệch một chút, né cái làng Ninh Chữ kia ra.”

Quân Đội Và Chính Trị là bài tham luận để trả lời câu hỏi: Các hội cựu quân nhân có nên tham gia hoạt động chính trị không? Sau khi phân tích ý niệm chính trị từ trước tới nay tại đông phương và tây phương, tác giả đã trả lời dứt khoát “Không riêng cựu quân nhân, mà bất kỳ một đoàn thể nào sinh hoạt trong xã hội cũng đều có quyền và có nghĩa vụ tham gia vào các hoạt động chính trị địa phương hay cao hơn vào hoạt động chính trị của quốc gia.” Tôi tin chắc là chúng ta, những cựu quân nhân của Việt Nam Cộng Hòa, đều tâm đắc điều xác quyết này của chiến hữu Đỗ văn Phúc: “Đoàn kết, nhất trí là hai điều kiện lớn nhất hiện nay của những người từng chiến đấu chung chiến hào, tạo được tiếng nói có trọng lượng để hỗ trợ cho các phong trào đòi Cộng Sản Hà Nội trả lại quyền sống cho dân tộc Việt Nam.”

Vì Em, Anh Làm Lính Nhảy Dù là một đoạn hồi ký vui nhộn. “Em” ở đây là các nữ sinh Trung Học Bùi Thị Xuân, và “anh” là các sinh viên sĩ quan Đại Học Chiến Tranh Chính Trị ở thành phố Đà Lạt thơ mộng, và “nhảy dù” chỉ có nghĩa là trốn trại đi chơi với người đẹp mà hậu quả thường là “những màn phạt dã chiến hay những ngày lạnh lẽo trong phòng giam khinh cảm.” Những màn nhảy dù ấy được tác giả thi vị hóa qua vài nét đan thanh, chắc chắn sẽ được các đồng môn quân trường ấy tán thưởng: “Đêm Đà Lạt, dù rằng vào mùa hè, cũng se se lạnh. Còn gì thú vị hơn là cùng người yêu, tay choàng tay, thả bộ trên con đường dọc theo bờ hồ Xuân Hương, nhìn sương mờ giăng giăng trên mặt hồ. Từ sân cù cỏ xanh mơn mớn đến những con đường viền những bông hoa rực rỡ sắc màu. Ai đã khéo đặt những mỹ danh rừng Ái Ân, hồ Than Thở, thung lũng Tình Yêu ...”

Tìm Lại Chính Mình là đoạn hồi ký tôi thích nhất mặc dù nó cũng làm lòng tôi chùng xuống với những hy sinh quá cao cả của những người lính bộ binh, trong đó tác giả “vừa mới già từ quân trường Đà Lạt sương mờ để nhập mình vào cuộc chiến mà ngày về thì mong manh cũng như sương khói miền cao.” Đơn vị phục vụ của tác giả là Tiểu Đoàn 4/8, Sư Đoàn 5 Bộ Binh. Vì Chiến Khu D của địch, sào huyệt của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam, chạy xuyên qua lãnh thổ Sư Đoàn 5 Bộ Binh nên người lính sư đoàn này chạm địch mỗi ngày, “mà toàn là những trận long trời lở đất, những trận mà tổn thất lên đến hàng trăm người một lúc.” Tác giả đã cụ thể hóa được ý nghĩ trừu tượng về sự hiểm nguy của người lính chiến qua những chi tiết tả chân rùng rợn của ông: “Tôi thương những lính khinh binh. Họ là những người luôn luôn đi đầu trong hành quân. Họ là người đầu tiên đón nhận viên đạn rình mò từ góc bụi nào đó, hay cũng là người đầu tiên đạp lên chiếc mìn để rồi tung xác lên và chỉ còn nắm thịt vụn ... Họ chỉ ăn cơm sậy và khô sặc ngày hai lần, hoặc nướng hoặc xé ra nấu canh chua lá vang. Họ là những người chia nhau từng ngụm nước lấy từ hồ bom còn tanh mùi thịt rữa ...” Cuộc chiến từng được lãng mạn hóa trong thơ và nhạc, nhưng tác giả nói lên sự thực khắc nghiệt thế này: “Rừng miền Đông không có hoa cài thép súng thi vị như lời nhạc của Lam Phương, mà chỉ có chập chùng bóng đêm đe dọa, chỉ có mìn bẫy giăng đầy, hồ bom sâu hun hút với những xác thú vật, xác người đã thối rữa.” Phần kết tích cực của đoạn hồi ký này khiến tôi nghĩ đến câu cách ngôn “Old soldiers never die” (“Những người lính già không bao giờ chết”) của người Mỹ: “Chúng ta hãy nhìn lại chính mình, không mặc cảm tự ti hay tự tôn. Hãy ôn lại quá khứ anh hùng để đứng vững trong giây phút cuối của cuộc chiến cho nhân quyền, tự do.” Chúng ta đều mong sao sẽ là những người thắng cuộc chiến cho nhân quyền và tự do đó cho mọi người dân Việt tại quê nhà.

Nhớ Lại Chiến Trường Xưa: Đồng Xoài – Bù Na nhắc đến các địa danh lừng lẫy trong cuộc chiến như Snuol, Đồng Xoài, Bù Na với sự giải thích rõ rệt về vị trí của chúng. Đoạn hồi ký này cung cấp cho người đọc một số điều có lẽ ít người biết đến. Chẳng hạn, dân Thượng ở Bù Na thuộc sắc tộc Stieng (thường bị gọi là dân cà-răng cãng-tai), với phụ nữ để ngực trần khiến “lính tráng chúng tôi rất khoái vào sóc để nhìn lúc các cô đứng giã gạo, hai bầu ngực săn chắc rung lên rung xuống nhịp nhàng hấp dẫn.” Chuyện vui ấy so với những chuyện buồn thì chẳng thấm vào đâu. Như chuyện sử dụng các lao công đào binh như các người tù khổ sai “phải mang vác đạn dược, làm các việc nặng nhọc ngoài chiến trường. Có người trước đây là hạ sĩ quan, thậm chí có cả sĩ quan. Họ phải mặc áo quần nhà binh cũ, xé mất cổ áo, và trên lưng, trước ngực có viết nguệch ngoạc 4 chữ tắt LCĐB bằng sơn đỏ.” Hoặc như sự

thực ghê gớm này: “Mùi xác chết là một mùi kinh khủng nhất. Cách xa cả cây số, mùi này theo hướng gió bay vào mũi thì dù có xoa loại dầu gì cũng chỉ làm tăng thêm nồng độ của sự kinh hoàng.” Tác giả cũng ghi lại sự kiện ông bị thương nặng trong một trận phục kích, khi một viên đạn địch xuyên qua giày nịt đạn và khoét một lỗ bằng đầu đũa ở bụng. Ông mô tả giây phút bên bờ tử sinh ấy: “Khi nằm sấp xuống tránh loạt pháo thì mới thấy lành lạnh. Kéo trật chiếc quần trận xuống, Phúc chỉ thấy màu xám của lớp ruột bên trong đang đùn ra, không một giọt máu.”

Những Ngày Cuối Năm Không Vui ở Lộc Ninh được tác giả ghi lại để tưởng niệm linh hồn các chiến sĩ hy sinh tại Lộc Ninh cuối năm 1971. Tác giả nhắc đến vài đêm gờ tại mặt trận Lộc Ninh trong mùa đông buồn thảm năm ấy. Bắt đầu là chuyện một con chó hoang chạy lọt vào căn cứ, đứng trước hầm Hành Quân, chĩa mõm vào trong mà hú lên từng hồi nghe rợn người. Nó tỏ ra sợ sệt như đang đối diện một cái gì đó mơ hồ trước mặt mà những đôi mắt người không thấy được. Phúc bắn chết con chó ấy, và tuy không dị đoan, trong lòng chàng vẫn nghĩ đến những điều chẳng lành sắp xảy ra. Chàng liền tưởng đến chuyện cột cờ tại Bộ Chỉ Huy Trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị bị gãy và theo sau là một loạt các biến cố làm thương vong cho cả chục sinh viên sĩ quan. Rồi đến chuyện Trung Úy Quốc yêu cầu Phúc “mai một mày về Saigon, nhờ mày đem cái đàn về cho má tao nghe” như một lời trăn trối. Cái chết bi hùng ngay sau đó của người trung úy trưởng ban ba trung đoàn này ngay khi trực thăng của ông đáp xuống thì bị Việt Cộng bắn vào lườn được tác giả ghi lại như sau: “Anh xạ thủ đại liên chết ngay tại chỗ. Riêng Quốc bị trúng nhiều mảnh đạn vào thân thể. Anh cố xoay sở tháo chiếc đai nịt an toàn. Lửa cháy bùng lên nhanh, hắt từng cơn nóng vào người. Quốc ngạt thở và tuyệt vọng, dẫu dựa cho đến khi ngọn lửa trùm hết cơ thể anh. Chiếc trực thăng nổ thêm nhiều tiếng nổ phụ rồi cứ thế, như một ngọn đuốc giữa cái nhìn bất lực đau xót, bàng hoàng của trăm binh sĩ xung quanh.” Nghĩa tử là nghĩa tận, Phúc đã đi theo chuyến xe chở thi hài Quốc về với gia đình lần chót, mang theo chiếc đàn guitar cho mẹ Quốc làm kỷ vật cuối cùng.

MỘT THỜI ÁO TRẬN là một hồi ký sống động về những người trai anh dũng thời loạn gần kề với cái chết trong gang tấc. Lối viết trong sáng, mạch lạc, đầy hào khí của tác giả khiến người đọc sáng khoái và hãnh diện. Đây là chưa nói đến cái khía cạnh rất “người” của ông đối với đồng đội và ngay cả đối với địch quân.

Đối với đồng đội, ông đã viết những điều ý nghĩa nhất để cụ thể hóa ý niệm “huynh đệ chi binh” mà chúng ta thường chỉ hiểu một cách mơ hồ: “Đã ra tác chiến cấp trung đoàn trở xuống thì xác xuất cao nhất là trở về với thi hài gói chặt trong tấm poncho, hay mình mẩy băng bó trắng xóa nằm trên băng ca. Vì thế, tình cảm đối với nhau phải như anh em ruột thịt. Cha mẹ, vợ con dù là những người thương yêu mình nhất đời, cũng không thể có mặt bên cạnh trong những giờ phút thập tử nhất sinh. Người chiến hữu sẽ nắm đầu anh kéo xuống kịp trước khi quả đạn thù bay réo qua hay nổ gần bên. Khi anh bị thương, chỉ có bạn chiến đấu đến ngay săn sóc vết thương, di tản anh ra chỗ tương đối an toàn. Khi xác anh bị để lại trận địa lâu ngày mới lấy được, chỉ có chiến hữu mới chịu đựng nỗi mùi thối rữa và sức nặng gia tăng để khiêng anh về qua hàng cây số đường rừng gai góc trong lúc đạn thù đuổi riết phía sau.” Đối với quân địch, tác giả cũng có lúc mềm lòng, ngay cả ân hận, như khi ông tâm sự: “Hành quân trong rừng, chúng tôi thỉnh thoảng vẫn thấy những bộ xương đã khô trắng hoặc bên đường, hoặc nằm sâu dưới đáy các hố bom B-52. Những cán binh sinh bắc tử nam khi ra đi vào nam có ngờ đâu phơi xác trong rừng sâu mà gia đình chắc chẳng bao giờ có thể tìm ra. Ai lo cho họ đây? Đồng chí của họ không lo được thì mong chi đối phương? Phúc cũng có lần cưa một miếng xương ông tay nhật đầu đó, xỏ vào dây thừng đeo trước ngực. Đêm về, nhìn khúc xương trắng mà thấy bất nhẫn, tự hỏi: Mình làm điều này có đúng không?”

Đây là một cuốn hồi ký chiến trường mà chúng ta, những chiến sĩ trong mọi binh chủng của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa thuở ấy, sẽ đọc với một niềm hãnh diện vô biên.

TÁC GIẢ ĐỖ VĂN PHÚC CẢM TẠ

5) Tiếp theo lời của GS Đàm Trung Pháp, nhà văn Đỗ Văn Phúc đã chân thành cảm ơn cử tọa như sau: “Hôm qua, khi theo dõi bản tin dự báo của ngày Chủ Nhật, chúng tôi đã vô cùng e ngại vì sự thay đổi đột ngột của thời tiết. Trời mưa tầm tã ở nhiều khu vực và dự báo sẽ có tuyết rơi ở Dallas. Giờ này, nhìn

ra ngoài trời, tuyết đã rơi dày đặc; mặc hai ba lớp áo vẫn thấy lạnh mà trong hội trường này, các hàng ghế đã chật kín người. Lòng chúng tôi ấm lại vì sự quan tâm, thương mến của quý vị trong buổi sinh hoạt văn hoá này. Đặc biệt có những vị khách phương xa như quý Ông Phạm Bá Vinh, Tạ Quang Trung của Bán Nguyệt San Sóng Thần, Virginia; và chiến hữu Ngũ Lang, Phó Chủ Tịch Khu Hội Cựu Tù Nhân CTVN tại Oklahoma.

Chúng tôi vô cùng cảm kích. Không biết bao nhiêu ngôn từ mới nói lên hết lời cảm ơn của chúng tôi đối với sự yểm trợ của quý vị.

“Trong suốt 35 năm qua, sau khi chiến tranh kết thúc, hình ảnh người lính VNCH vẫn được làm sống lại trên từng trang báo, diễn đàn online, trong các chương trình ca nhạc hải ngoại... Những trang sử oai hùng của Quân Lực VNCH đang được viết lại một cách chính xác nhờ vào những nghiên cứu của các sử gia, những tiết lộ từ phía bạn đồng minh Hoa Kỳ, và những bài viết, hồi ký của chính những người lính chiến.

Bản thân tôi, đơn thuần chỉ là một người lính Bộ Binh, kinh nghiệm chiến trường ngắn ngủi. Vì thế tập hồi ký Một Thời Áo Trận sẽ không có những diễn biến long trời lở đất như những Trận An Lộc, trận Cổ Thành Quảng Trị, trận đồi Máu Charlie lừng danh trong chiến sử. Nhưng ít nhất, qua hồi ký, quý vị cũng có thể tìm thấy tâm tình rất đơn sơ nhưng thấm thiết của người lính chiến, những mối dây gắn bó của các chiến hữu sống chết bên nhau. Quý vị cũng có thể tìm thấy phần nào sự thua thiệt, khó khăn mà đã ảnh hưởng không ít đến sức chiến đấu của người lính ngoài sa trường.

Đối với các chiến hữu QLVNCH, chúng tôi xin tỏ lòng trân trọng và tin rằng quý chiến hữu đã làm trọn sức mình; và cầu mong quý chiến hữu vẫn mãi đứng vững trên lập trường Quốc Gia để yểm trợ cho các sinh hoạt Cộng Đồng trong giai đoạn phức tạp hiện nay, khi nhà cầm quyền CSVN đang tìm cách xâm nhập, lấn sân để giành ảnh hưởng trong tập thể người Việt hải ngoại.”

Phần cuối buổi ra mắt 2 tác phẩm về người lính VNCH là phát biểu cảm tưởng và đặt câu hỏi của 3 thân hữu. Kết thúc là lời cảm tạ chân thành của ông Trần Văn Chính, Chủ Khu Hội CTNCT-DFW. Đồng hương và các chiến hữu cũng đã ủng hộ mua sách cho 2 tác giả khá nhiều... Trong khi ngoài bãi đậu xe, tuyết vẫn còn rơi.. Thế Giới Mới xin trang trọng giới thiệu 2 tác phẩm rất có giá trị về người lính VNCH trong cuộc chiến tranh Việt Nam đến quý độc giả khắp nơi.

MỘT THỜI ÁO TRẬN

Tác giả: Đỗ Văn Phúc

Xuất bản năm 2010 - 285 trang – Giá bán 18 Mỹ kim

Điện thoại và email liên lạc:

512-251-9016 ■ md46usa@yahoo.com

BÓNG ĐÊM & SÚ MẠNG

Hoạt động chiến tranh ngoại lệ, Xuất bản năm 2010 - 600 trang - Giá bán 25 Mỹ kim + 3 mk cước phí
LL: Nguyễn Trâm 628 S. Sail St. Santa Ana, CA 92704

Tel. 714.839.3124

[Email:Tramnguyen14@hotmail.com](mailto:Tramnguyen14@hotmail.com)

<http://www.thegioimoionline.com/tm.php?recordID=1831>